



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : _____ Yes, _____ No

EXIT VISA: _____ Yes _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM DƯƠNG QUANG TU
Last Middle First

Current Address 89 Phan Đình Phùng St. Huế City VN.

Date of Birth July 14 - 39 Place of Birth VN. (Huế)

Previous Occupation (before 1975) Capt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From June 24 - 75 To Jan 2nd 81.

3. SPONSOR'S NAME: _____

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : DUONG QUANG TU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
01. Nguyễn Thị Thu	July 16 - 42	wife
02. Dương Thị Lệ Thủy	June 11 - 63	daughter
03. Dương Thị Kiều Loan	July 26 - 64	daughter
05. Dương Thị Kim Nga	Mar 9 - 69	—
06. Dương Quang Tuấn	Apr 7 - 71	son
07. Dương Thị Trâm Anh	Jan 15 - 74	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



capt

DƯƠNG QUANG TỰ

59 / 201.850
1



Photograph in the year
1977

my spouse and
children (6)

Hôm nay 4 tháng 8 năm 1988.
Kính thưa bà.

Tôi vừa mới được nghe danh bà với công việc tốt đẹp mà bà đang thực hiện. Vì vậy tôi xin mạo muội viết thư này kính nhờ bà giúp cho tôi một việc rất quan trọng đối với bản thân tôi và gia đình tôi.

Nguyên trước đây tôi là một đại-uý ngành truyền tin của Quân lực Việt Nam Cộng hòa. Sau biến cố 30-4-1975 tại Việt-Nam, tôi đã trình diện đi học tập cải tạo cũng như bao nhiêu sĩ quan khác. Trái học tập cải tạo cuối cùng của tôi là Z30 Quân Hàm-Tân tỉnh Thuận Hải và đến ngày 2-1-1981 tôi được thả ra từ trại này. Từ khi ra trại đến nay, tôi chưa lần nào gọi đơn đến tổ chức ODP tại Thái Lan.

Nay giữa chính-phủ Hoa Kỳ và chính-phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã có sự thỏa-thuận cho các sĩ-quan thuộc chế độ cũ được phép di trú sang Hoa Kỳ.

Tôi không được đăng trong danh sách những sĩ-quan được thả ra từ các trung tâm cải tạo sẽ được phép ra đi, đã có tên tôi trong đó chưa. Tôi hy vọng rằng với uy tín của bà tại Mỹ, tôi kính nhờ bà liên lạc với cơ-quan nào tại bên đó phụ trách vấn đề ra đi này để xem tôi có được ghi tên vào danh sách những người sẽ ra đi không. Nếu chưa có thì xin giới-thiệu giúp đỡ tôi bằng cách trình cho họ những tài-liệu định kèm để chứng minh, hoặc giới giúp những tài-liệu này đến cơ-quan phụ-trách vấn đề ra đi qua sự giới-thiệu của bà để tôi và gia đình tôi được ghi tên vào danh sách đó, đồng thời họ sẽ gửi cho chúng tôi những giấy tờ cần thiết cho sự ra đi.

Được sự chấp thuận của tôi và gia đình tôi di trú sang
Hoa Kỳ là đem lại cho chúng tôi tất cả tương lai và
hạnh-phúc. Tôi không có ai là thân nhân ở Hoa Kỳ,
nặng nề nhờ bà. Tôi tin tưởng với uy tín của bà
sẽ hỏi thăm được tin-tài của bạn danh sách ấy
hoài ^{tên} để tiếp tục và danh sách đó qua sự
giúp đỡ của bà. Xin bà vui lòng cho biết kết-
quả. Chúng tôi xin thành thật cảm ơn và xin kính
chào bà.

Kính thư.

D. Quang-Tu

Dường-quang-Tu

Đính kèm:

- Bản Questionnaire
- Bản photo copy giấy ra trú (tôi photo copy giấy này
năm 1981 tại Huế, chế quá mả)
- Ảnh cũ của tôi chụp trước năm 1975
- Ảnh của gia đình tôi chụp năm 1979 (để gửi cho
tôi thăm khi tôi còn học tập cải tạo)

Địa-chỉ của tôi:

DƯỜNG QUANG-TU

99 PHAN ĐÌNH PHÙNG STREET

HUẾ CITY, BÌNH TRÌ-THIÊN

VIỆT-NAM.

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM.

DATE : AUGUST 4TH 1988

I. BASIC INFORMATION OF APPLICANTS IN VIETNAM :

- FULL NAME OF EX-POLITICAL PRISONER : DƯƠNG-QUANG-TU
- OTHER NAME : NONE.
- DATE AND PLACE OF BIRTH : JULY 14TH 1939.
PHU' NHUAN VILLAGE, QUẬN 3 (3RD DISTRICT), HUẾ CITY.
- POSITION : ASSISTANT BATAILLION (3RD SIGNAL BATAILLION)
- RANK : CAPTAIN
- MILITARY SERIAL NUMBER : 59/201.850
- MONTH, DATE, YEAR ARRESTED : JUNE 24TH 1975
- MONTH, DATE, YEAR OUT CAMP : JANUARY 2ND 1981
- MONTH, DATE, NR OF RELEASE CERTIFICATE :
JANUARY 2ND 1981, NO HAS NUMBER.
- PRESENT MAILING ADDRESS OF EX-POLITICAL PRISONER :
99 PHAN-ĐÌNH-PHUNG STREET, HUẾ CITY, VIET-NAM.
- PRESENT RESIDING ADDRESS :
99 PHAN - ĐÌNH - PHUNG STREET, HUẾ CITY, VIETNAM.

II LIST FULL NAME - DATE OF BIRTH, PLACE OF BIRTH OF EX-POLITICAL PRISONER IMMEDIATE FAMILY AND FATHER, MOTHER :

A. RELATIVES TO ACCOMPANY EX-POLITICAL PRISONER TO BE CONSIDERED FOR U.S. COUNTRY.

NR	NAME IN FULL	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	SEX	RELATIONSHIP
1	NGUYỄN THỊ THU	JULY 16 TH 1943	PHU' HOI, HUẾ	F	SPOUSE
2	DƯƠNG THỊ LÊ TRUY	JUNE 11 TH 1963	THẠC GIÀN, ĐÀ NẴNG	F	DAUGHTER
3	DƯƠNG THỊ NIỆU LOAN	JULY 26 TH 1964	THẠC GIÀN, ĐÀ NẴNG	F	DAUGHTER
4	DƯƠNG THỊ KIM UYÊN	MARCH 3 RD 1967	PHU' NHUAN, HUẾ	F*	DAUGHTER
5	DƯƠNG THỊ KIM NGÀ	MARCH 9 TH 1969	PHU' CAT, HUẾ	F	DAUGHTER
6	DƯƠNG-QUANG-TUÂN	APRIL 7 TH 1971	PHU' CAT, HUẾ	M	SON
7	DƯƠNG THỊ TRÂM ANH	JANUARY 15 TH 1974	HAI CHAU, ĐÀ NẴNG	F	DAUGHTER
8	TRẦN-ĐỨC-HÙNG	APRIL 1 ST 1967	BỆNH-VIÊN HUẾ	M*	SON-IN-LAW

• Single

* a married couple.

B. COMPLETE FAMILY LISTING (LIVING / DEAD) OF EX-POLITICAL PRISONER :

NAME :

FATHER : DƯƠNG-QUANG-PHƯỚC (DEAD)

MOTHER : VÕ-THỊ-BE' (DEAD)

SPOUSE : NGUYỄN-THỊ-THU

FORMER SPOUSE : NONE.

CHILDREN :

DƯƠNG-THỊ-LÊ-THUY

DƯƠNG-THỊ-KIỀU-LOAN

DƯƠNG-THỊ-KIM-UYÊN

DƯƠNG-THỊ-KIM-NGA

DƯƠNG-QUANG-TUẤN

DƯƠNG-THỊ-TRÂM-ANH

SIBLINGS :

DƯƠNG-THỊ-LỘC

III. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM.

A. CLOSEST RELATIVES IN THE U.S. :

OF ME : NONE

OF MY SPOUSE : NONE

B. CLOSEST RELATIVES IN OTHER FOREIGN COUNTRIES :

OF ME : NONE

OF MY SPOUSE : NONE.

IV. OVERSEA TRAINING PAID BY U.S. GOVERNMENT : NONE.

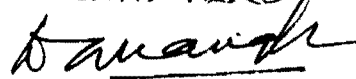
V. U.S. AWARDS AND DECORATIONS : NONE.

VI. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW. THE APPLICATION :

WHEN RECEIVING THIS QUESTIONNAIRE, PLEASE SEND TO ME ANSWERING. BECAUSE FUTURE AND HAPPYNESS OF MY FAMILY DEPEND ON IT.

VII. COMMENT REMARKS : I WOULD LIKE TO ASK YOU FOR A LETTER OF INTRODUCTION SO THAT I COULD APPLY FOR EXIT PERMITS FROM THE VIETNAM AUTHORITIES TO LET ME AND MY FAMILY TO GO TO UNITED STATES OF AMERICA AS SOON AS POSSIBLE.

SIGNATURE

 DƯƠNG-QUANG-TU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Độc lập tự do số 99-ĐC/TĐ ngày 31/1/1961
Độc lập tự do số 105/ĐC/TĐ ngày 12/1/1961

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Họ, tên, quê hương : ĐOÀN VĂN THƯỜNG
 Họ, tên, quê hương :
 Họ, tên, quê hương :
 Sinh năm : 1931
 Nơi sinh :
 Trình độ : 99 thanh niên bình thường - 1961
 Căn cứ : Đại úy (tên thật) phó trưởng ban
 Bị bắt ngày : 24/6/1975
 Bị bắt :
 Nơi bắt :
 Nơi ở trước đây : 99 thanh niên bình thường - 1961

NHÂN SỰ CỦA CHÍNH QUYỀN

Đã được tổ chức học tập các tập huấn có nội dung về
 lao động : làm việc công việc như lính có lương
 bị bắt : chấp hành nghiêm chỉnh các quy định
 bị bắt : làm việc học tập tốt nhất trong thời gian
 (thời gian làm việc)

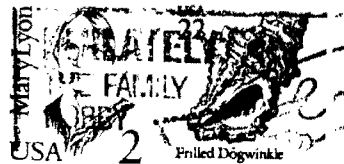
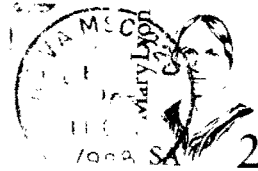
Họ, tên, quê hương :
 Chức vụ :
 Ngày : tháng : năm : 1961

Tư
 Địch - quân

(Chữ ký)

FROM: NGUYEN NGOC LY.

ARLINGTON, VA 22204.



011 1 1908

TO: MS. KHUC MINH THU.

P.O BOX 5436

ARLINGTON, VA 22205 - 0635.